

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 15/8/2017

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Minh Nhiên

Bà Nguyễn Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Mỹ Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2017/HNGĐ-ST, ngày 07 tháng 4 năm 2017 về việc: Xin ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2017/QĐXX-ST ngày 31 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Cao Tiến T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 1, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Có mặt

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị My L**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Bratislava II, Bratislava, Podunajské Biskupice, Hviezdna 9356/1.SloVakia. Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Cao Tiến T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị My L xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và đã được Ủy ban nhân dân thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/5/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà mẹ chị L tại thị trấn Bo, huyện Kim Bôi,

tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tháng 10 năm 2015 chị L xuất cảnh sang Slovakia sinh sống, từ đó đến nay vợ chồng ít liên lạc do hoàn cảnh địa lý cách xa mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng đã thay đổi, không thể hàn gắn được; đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Nên anh T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình giải quyết cho anh được ly hôn với chị L để cả hai ổn định cuộc sống riêng. Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên là Cao Nhã Linh, sinh ngày 13/01/2013, vì chị L hiện sống ở nước ngoài nên anh T và chị L thỏa thuận giao cháu Cao Nhã Linh cho anh T nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con anh T và chị L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại các bản tự khai bị đơn chị Nguyễn Thị My L trình bày: Ngày 07/5/2012 chị L và anh T được UBND thị trấn Bo cấp giấy chứng nhận kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại nhà mẹ đẻ của chị Lan, cuộc sống vợ chồng thời gian đầu rất hạnh phúc. Tháng 10 năm 2015 chị L đi xuất cảnh sang Slovakia sinh sống, từ đó đến nay vợ chồng xa cách, ít liên lạc, mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng rạn nứt không thể tiếp tục cuộc sống chung. Chị L đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình giải quyết cho chị được ly hôn với anh Cao Tiến T. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Cao Nhã Linh, sinh năm 2013, vì chị L ở nước ngoài nên đồng ý để anh T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Linh. Việc cấp dưỡng nuôi con chị L và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung không có không yêu cầu Tòa giải quyết. Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt.

Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hòa Bình xác nhận: Chị Nguyễn Thị My L, sinh ngày 22/2/1988 được A72- Bộ công an cấp hộ chiếu số C0481283 ngày cấp 28/7/2015 giá trị đến 28/7/2025, đã xuất cảnh vào ngày 24/10/2015, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam.

Tại phiên tòa anh T giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn chị L và được nuôi cháu Linh.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán; Hội đồng xét xử: Đã thực hiện đúng và đầy đủ những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm. Đã gửi thông báo về việc thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự; xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng và tiến hành thu thập chứng cứ, mở phiên họp công khai các chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định; tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự và chuyển hồ sơ vụ án

cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo đúng thời gian quy định. Do bị đơn đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thư ký phiên tòa: Đã thực hiện đúng và đầy đủ những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Đã thực hiện đúng và đầy đủ những quy định của điều 58, 59, 60 Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T và chị L ; giao con chung là cháu Cao Nhã Linh cho anh T nuôi dưỡng; Tài sản chung công nợ chung không có nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị My L hiện đang định cư tại nước ngoài (Slovakia) nên theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 34 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Cao Tiên T và chị Nguyễn Thị My L đã thống nhất về tình trạng hôn nhân và con chung., Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa anh T và chị L là hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn Bo, Huyện Kim Bôi, Tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng bố mẹ vợ. Cả hai xác nhận quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến nay tình cảm vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng.

Về nguyên nhân ly hôn: Anh T và chị L đều trình bày do chị L đi xuất cảnh và sinh sống tại Slovakia, hoàn cảnh địa lý xa cách, vợ chồng rất ít liên lạc với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, nên anh T và chị L có nguyện vọng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét anh T và chị L thật sự tự nguyện ly hôn là có căn cứ phù hợp quy định tại điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên hội đồng xét xử chấp nhận việc thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Cao Tiến T và chị Nguyễn Thị My L có một con chung là cháu Cao Nhã Linh, sinh năm 2013; anh T và chị L đã tự thỏa thuận: anh T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Linh. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, nên anh T, chị L không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Anh Cao Tiến T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điều 51, 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Tiến T và chị Nguyễn Thị My L thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Cao Tiến T và chị Nguyễn Thị My L có một con chung là cháu Cao Nhã Linh, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2013. Giao cháu Cao Nhã Linh cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh T, chị L về việc không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom cháu Linh không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: không có

4. Về án phí: Anh Cao Tiến T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 05129 ngày 05/4/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Cao Tiến T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị My L được quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Oanh

